

Số: 07/2026/QĐST-DS

Thanh Hoá, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 160/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị M, sinh năm 1962

CCCD số: 038162009842

Nơi thường trú: SN 07, xóm C, tiểu khu F, xã M, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo uỷ quyền cho bà M: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1962.

CCCD số: 014162006890

Nơi thường trú: Tiểu khu A, xã M, tỉnh Sơn La.

Địa chỉ liên hệ: S, ngõ H, đường V, phường B, Thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1970

CCCD số: 014170000034

Nơi thường trú: Phố Mới, xã N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về số tiền nợ: Hai bên đương sự thống nhất, tính đến ngày 20/3/2026 bà Trần Thị Kim T còn nợ bà Phạm Thị M số tiền nợ gốc là 116.000.000đ (Một trăm mười sáu triệu đồng), không yêu cầu trả lãi.

* Về thời hạn thanh toán:

Các bên thoả thuận bà Trần Thị Kim T sẽ trả cho bà Phạm Thị M số tiền 116.000.000đ (Một trăm mười sáu triệu đồng) theo các kỳ hạn như sau:

+ Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 30/4/2026 trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

+ Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 30/11/2026 trả 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

+ Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 30/5/2027 trả 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng).

Trường hợp bà Trần Thị Kim T vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào như đã thoả thuận thì bà Phạm Thị M có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số nợ trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong quyết định, hàng tháng bà Trần Thị Kim T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

* Về án phí: Bà Phạm Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị Kim T phải chịu 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDKV 2 – Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương